

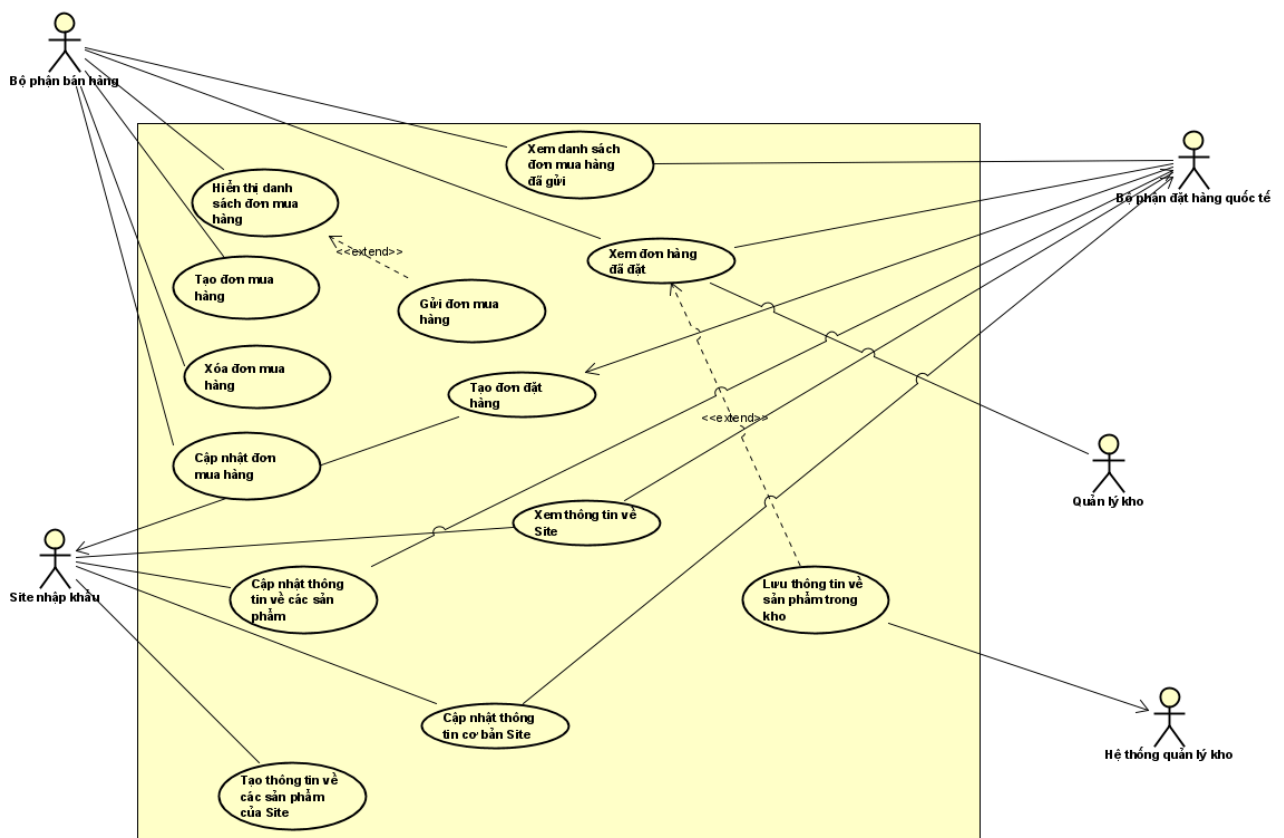
Phân tích yêu cầu

Nhóm [147730-08](#)

- Đặng Thái Tuấn
- Lê Duy Nghiêm
- Trần Đăng Phúc
- Bùi Mạnh Dũng
- Vũ Thường Đạt

1 Biểu đồ use case

1.1 Biểu đồ use case tổng quan



Giải thích về các tác nhân ...

Bộ phận bán hàng:

- Tạo đơn mua các sản phẩm cần đặt bằng cách nhập mã sản phẩm rồi tiến hành nhập các thông số liên quan và tạo đơn mua thành công
- Xem danh sách đơn mua. Đơn mua có 4 trạng thái: chờ xử lý (bộ phận đặt hàng quốc tế đang xử lý đơn hàng), bị hủy (không tìm thấy được nhà cung cấp phù hợp), đang được thực hiện (chia thành các đơn đã đặt và đang tiến hành vận chuyển đến kho), đã hoàn thành (các đơn hàng đã đến kho)
- Xem chi tiết các đơn hàng đã đặt (những đơn hàng đã đặt thành công)
- Khi đơn hàng còn trong trạng thái xử lý thì có thể sửa hoặc xóa thông tin đơn hàng

Bộ phận đặt hàng:

- Xem danh đơn mua từ bộ phận kinh doanh
- Tạo đơn đặt hàng
- Xem đơn đặt hàng
- Xem thông tin về Site và các sản phẩm mà site cung cấp

Site:

- Cập nhật những thông tin cơ bản của site như số điện thoại, địa chỉ,...
- Tạo, sửa ,xóa các sản phẩm của site

Quản lý kho:

- Xem đơn hàng đã đặt
- Lưu thông vào hệ thống quản quản lý kho

Hệ thống quản lý kho:

- Tiếp nhận thông tin

2 Đặc tả Use case

2.1 Use case “Tạo thông tin về các sản phẩm của site”

Mã Use case	UC001	Tên Use case	Tạo thông tin về các sản phẩm của site
Tác nhân	Site nhập khẩu		
Tiền điều kiện	Không		
Luồng sự kiện chính (Thành công)	STT	Thực hiện bởi	Hành động
	1.	Site nhập khẩu	chọn chức năng tạo sản phẩm
	2.	Hệ thống	hiển thị giao diện tạo sản phẩm
	3.	Site nhập khẩu	nhập thông tin về sản phẩm: tên sản phẩm, mã sản phẩm, số lượng, giá, ảnh, mô tả về sản phẩm (thông tin ở bên dưới)
	4.	Site nhập khẩu	yêu cầu tạo sản phẩm
	5.	Hệ thống	kiểm tra xem các trường ràng buộc đã nhập hay chưa
	6.	Hệ thống	kiểm tra xem các giá trị nhập vào có hợp lệ hay không
	7.	Hệ thống	Hệ thống hiển thị toast lên để thông báo sản phẩm đã được nhập thành công
Luồng sự kiện thay thế	STT	Thực hiện bởi	Hành động
	6a.	Hệ thống	thông báo lỗi: Cần nhập các trường bắt buộc nhập nếu khách nhập thiếu
	6b.	Hệ thống	thông báo lỗi: Các trạng thái lỗi về trường

		nhập liệu như đã mô tả bên dưới
	6c. Hệ thống	thông báo lỗi: Mã sản phẩm không được trùng lặp
Hậu điều kiện	Không	

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Tên sản phẩm		Có		Táo
2.	Số lượng sản phẩm		Có	Chỉ được phép gồm kí tự số	2
3.	Giá		Có	Chỉ được phép gồm kí tự số	1000000
4.	Đơn vị tiền tệ	Là 1 dropdown có thể lựa chọn đơn vị tiền tệ, mặc định sẽ là “đ”	Có		đ
5.	Mã sản phẩm	Mã sản phẩm phải là duy nhất	Có		PI2022
6.	Ảnh		Không		*./png, jpg
7.	Mô tả		Không		Táo là 1 cây ăn quả

2.2 Use case “Tạo đơn đặt hàng”

Mã Use case	UC101	Tên Use case	Tạo đơn đặt hàng
Tác nhân	Bộ phận đặt hàng quốc tế		
Tiền điều kiện	Tồn tại danh sách đơn mua hàng		
Luồng sự kiện chính (Thành công)	STT	Thực hiện bởi	Hành động
	1.	Bộ phận đặt hàng quốc tế	Chọn chức năng tạo đơn hàng
	2.	Hệ thống	Hiển thị các đơn mua có sẵn
	3.	Bộ phận đặt hàng quốc tế	Chọn đơn mua
	4.	Hệ thống	hiển thị danh sách các sản phẩm theo đơn mua
	5.	Site nhập khẩu	Chọn sản phẩm
	6.	Hệ thống	Hiển thị danh sách các site theo mức độ ưu tiên: Phương tiện, số lượng hàng
	7.	Site nhập khẩu	Chọn số lượng sản phẩm cần mua từ mỗi site
	8.	Hệ thống	Kiểm tra số lượng đặt mua mỗi site
	9.	Site nhập khẩu	Ấn nút gửi đơn hàng
Luồng sự kiện thay thế	STT	Thực hiện bởi	Hành động
	2a.	Hệ thống	thông báo lỗi: Không tồn tại đơn mua
	4a.	Hệ thống	thông báo lỗi: Đơn mua chứa sản phẩm không tồn tại trong các site

	8a.	Hệ thống	thông báo lỗi: số lượng sản phẩm vượt quá dự trữ site
	4c1	Bộ phận đặt hàng quốc tế	Chọn đổi đơn mua
	4c2	Hệ thống	quay lại bước 2.
Hậu điều kiện	Không		

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
4.	Tên sản phẩm		Không		Táo
5.	Số lượng sản phẩm		Có	Chỉ được phép gồm ký tự số, không bao gồm dấu	2
6.	Mã đơn mua		Không	Không bao gồm ký tự đặc biệt	

2.3 Use case “Cập nhật thông tin cơ bản site”

Mã Use case	UC03	Tên Use case	Cập nhật thông tin cơ bản site
Tác nhân	Site nhập khẩu		
Tiền điều kiện	Không		
Luồng sự kiện chính (Thành công)	ST	Thực hiện bởi	Hành động
	1.	Site nhập khẩu	chọn chức năng cập nhật thông tin cơ bản site
	2.	Hệ thống	hiển thị giao diện thông tin cơ bản của size
	3.	Site nhập khẩu	cập nhật thông tin cơ bản của size như: Tên, số ngày giao hàng bằng tàu, số ngày giao hàng bằng đường hàng không, thông tin khác
	4.	Site nhập khẩu	Chọn lưu
	5.	Hệ thống	kiểm tra xem site đã nhập các trường bắt buộc nhập hay chưa
	6.	Hệ thống	kiểm tra thông tin được nhập có đúng định dạng không

	7.	Hệ thống	Lưu thông tin đã thay đổi vào hệ thống
Luồng sự kiện thay thế	STT	Thực hiện bởi	Hành động
	6a.	Hệ thống	thông báo lỗi: Cần nhập các trường bắt buộc nhập nếu khách nhập thiếu
	7a.	Hệ thống	thông báo lỗi: Thông tin ... được nhập không đúng định dạng
Hậu điều kiện	Không		

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Site code	Khác nhau với mỗi site và không thể thay đổi	Có	Số nguyên dương	1000
2.	Tên		Có	Ít hơn 25 ký tự và không chứa ký tự đặc biệt trừ “ ”	Store A
3.	Số ngày giao hàng bằng tàu		Có thể bỏ trống khi đã điền mục 4.	Số nguyên dương	4
4.	Số ngày giao hàng bằng đường hàng không		Có thể bỏ trống khi đã điền mục 3.	Số nguyên dương	2
5.	Thông tin khác	Những thông tin khác như thông tin liên lạc, email, địa chỉ,.....	Không	Ít hơn 255 ký tự	

2.4. Use case “Tạo đơn mua hàng”

Mã Use case	UC201	Tên Use case	Tạo đơn mua hàng
Tác nhân	Bộ phận bán hàng		
Tiền điều kiện	Tồn tại các mặt hàng cần đặt		
Luồng sự kiện chính (Thành công)	STT	Thực hiện bởi	Hành động
	1.	Bộ phận bán hàng	Chọn chức năng tạo danh sách mới
	2.	Hệ thống	Hiển thị giao diện tạo danh sách
	3.	Bộ phận bán hàng	Nhập mã sản phẩm
	4.	Hệ thống	Kiểm tra xem mã sản phẩm có hợp lệ không
	5.	Hệ thống	Cập nhật Unit theo dữ liệu đã được lưu về mã sản phẩm đầy
	6.	Bộ phận bán hàng	Điều chỉnh số lượng, đơn vị tiền tệ, ngày muốn nhận

	7.	Bộ phận bán hàng	Ấn Tạo danh sách
	8.	Hệ thống	Check xem giá trị các trường có hợp lệ không có hợp lệ không
	9.	Hệ thống	Lưu danh sách vào hệ thống
	10	Hệ thống	Hiển thị đã nhập thành công
Luồng sự kiện thay thế			
	STT	Thực hiện bởi	Hành động
	4a.	Hệ thống	thông báo lỗi: Không tồn tại sản phẩm này
	8a.	Hệ thống	Thông báo lỗi: giá trị của trường không hợp lệ
Hậu điều kiện	Không		

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Mã sản phẩm		Có	Là mã sản phẩm đã được nhập trên hệ thống	PI2022
2.	Quantity ordered		Có	Chỉ được phép là số nguyên dương	2
3.	Unit	đơn vị của sản phẩm như: thùng, gói,được hệ thống tự động điền khi đã nhập thành công mã sản phẩm	Không		thùng
4.	Ngày mong muốn nhận		Có	Ngày bằng hoặc muộn hơn ngày hiện tại	10/11/2024

2.5 Use case “Xem đơn hàng”

Mã Use case	UC05	Tên Use case	Xem đơn hàng đã đặt
Tác nhân	Hệ thống quản lý kho		
Tiền điều kiện	Tồn tại danh sách đơn mua hàng		
Luồng sự kiện chính (Thành công)			
	STT	Thực hiện bởi	Hành động
	1.	Hệ thống quản lý kho	Chọn xem đơn hàng
	2.	Hệ thống	Hiển thị các đơn mua có sẵn
	3.	Hệ thống quản lý kho	Tìm kiếm theo mã đơn hàng

	4.	Hệ thống	hiển thị danh sách các sản phẩm theo đơn hàng
	5.	Hệ thống quản lý kho	Lọc các đơn hàng theo yêu cầu: mã đơn, số lượng, thành tiền,
	6.	Hệ thống	Hiển thị danh sách theo các yêu cầu : mã đơn, số lượng
Hậu điều kiện	Không		

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1.	Tên sản phẩm		Có		Táo
2.	Số lượng sản phẩm		Có	Chỉ được phép gồm kí tự số	2
3.	Giá		Có	Chỉ được phép gồm kí tự số	1000000
4.	Đơn vị	Đơn vị của sản phẩm như: thùng, gói,			thùng
5.	Đơn vị tiền tệ	Là 1 dropdown có thể lựa chọn đơn vị tiền tệ, mặc định sẽ là “VNĐ”	Có		VNĐ
6.	Mã sản phẩm		Có		PI2022
7.	Ngày đặt đơn	Ngày lên đơn hàng	Có	Theo định dạng DD/MM/YY	13/03/2024
8.	Ngày nhận đơn	Ngày mong muốn nhận	Có	Theo định dạng DD/MM/YY bằng hoặc muốn hơn ngày đặt	18/03/2024
9.	Tình trạng	Tình trạng đơn hàng	Có		- Đơn hàng đi đến kho hai bà trung, chờ xử lý

3. Từ điển thuật ngữ

- Đơn mua: đơn hàng được gửi từ bên bộ phận bán hàng
- Đơn đã đặt : đơn mua nhưng đã được bộ phận đặt hàng xác định được các site cung cấp sản phẩm đạt yêu cầu và đặt hàng với các site đấy.

4. Đặc tả phụ trợ

4.1 Hiệu năng:

- Hệ thống có thể phản hồi có chức năng tìm kiếm site thích hợp 1 cách nhanh chóng

4.2 Độ tin cậy

- Khi Site cập nhật thông tin thì bộ phận bán hàng phải nhận được ngay lập tức để không làm ảnh hưởng đến kết quả khi thực hiện đặt hàng